

Số: 03/2023/QĐST-DS

Quận Lê Chân, ngày 01 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải T ngày 24 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 39/2022/TLST-DS ngày 21 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải T về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Cao Thị Hải Y; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 36B L, phường H, quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Đường K, phường N, quận Kiến An, Thành phố Hải Phòng;

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Đào Văn B - Luật sư của Công ty luật TNHH MTV Thái T, Đoàn Luật sư Thành phố Hải Phòng (theo Giấy uỷ quyền ngày 10/12/2021).

- Bị đơn: Ông Trần Đoàn T; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 02/24/82 T, phường N, quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Số 42 C, phường Dư Hàng, quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng;

Người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thùy L; địa chỉ: Số 40/11 H, phường T, quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng (theo Hợp đồng uỷ quyền ngày 03/11/2022).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Doãn Công T; nơi cư trú: Số 302 tổ 38 phường N, quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng; nơi làm việc: Số 463 N, phường K, quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các bên thống nhất thỏa thuận Quyền sử dụng đất có diện tích là 57,7m² tại thửa số 48, tờ bản đồ số 37, địa chỉ số 463 N, phường K, quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CR583567 do UBND quận Lê Chân cấp ngày 12/6/2019 cho chủ sở hữu là bà Cao Thị Hải Y và ông Trần Đoàn T là tài sản thuộc sở hữu chung của bà Cao Thị Hải Y và ông Trần Đoàn T, có giá trị là 4.320.332.000 đồng (bốn tỷ, ba trăm hai mươi triệu, ba trăm ba mươi hai nghìn đồng).

Giao quyền sử dụng đất nêu trên cho ông Trần Đoàn T toàn quyền quản lý, sử dụng và định đoạt. Ông Trần Đoàn T có trách nhiệm trả cho bà Cao Thị Hải Y một nửa giá trị tài sản chung là 2.160.166.000 đồng (hai tỷ, một trăm sáu mươi triệu, một trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).

Ông Doãn Công T là người thuê đất có trách nhiệm dỡ bỏ và di dời tài sản trên đất theo yêu cầu của ông Trần Đoàn T.

Về án phí: Ông Trần Đoàn T phải nộp số tiền 37.601.660 đồng (ba mươi bảy triệu, sáu trăm L một nghìn, sáu trăm sáu mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước. Bà Cao Thị Hải Y phải nộp số tiền 37.601.660 đồng (ba mươi bảy triệu, sáu trăm L một nghìn, sáu trăm sáu mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Y đã nộp là 46.000.000 đồng (bốn mươi sáu triệu đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0005378 ngày 20 tháng 10 năm 2022. Bà Y được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.398.340 đồng (tám triệu, ba trăm chín mươi tám nghìn, ba trăm bốn mươi đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên đương sự;
- VKSND quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Đức Hoàng